**MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN**

 **Th.S. Đặng Thị Hà\***

 **Trường Đại học Luật Đại học Huế**

 Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư luôn là vấn đề phức tạp đối với các nhà hoạch định chính sách. Khó ở chỗ, ngoài việc xây dựng hệ thống pháp luật quản lý đất đai đồng bộ, đảm bảo tính khả thi thì cần có sự phối hợp liên nghành giữa các cơ quan chức năng, các nhà đầu tư trong cơ chế vận hành chính sách với cùng chung mục đích nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của những người bị ảnh hưởng. Vì vậy, việc xây dựng và hoàn thiện các chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hữu hiệu luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu.

1. **Khía niệm bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**

 Theo quy định của pháp luật hiện hành, trong trường hợp cần thiết, Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; lợi ích quốc gia; lợi ích công cộng và các mục đích phát triển kinh tế thì người bị thu hồi  đất được bồi  thường, hỗ trợ và tái định cư.

* 1. *Bồi thường về đất*

Theo Từ điển Tiếng Việt, bồi thường nghĩa là “trả lại cho người khác cái có giá trị tương ứng ( thường bằng tiền) tương xứng với những thiệt hại mà mình gây ra”[[1]](#footnote-1). Như vậy, việc trả lại các giá trị tương ứng nên được hiểu bao gồm cả giá trị vật chất và giá trị tinh thần mà bên vi phạm đã gây ra và việc bồi thường được xem là trách nhiệm của bên vi phạm phải thực hiện. Liên quan tới vấn đề bồi thường, Bộ Luật Dân sự năm 2015 không đưa ra khái niệm về bồi thường mà chỉ ghi nhận trách nhiệm bồi thiệt hại tại Điều 687 theo đó trách nhiệm bồi thường các thiệt hại xảy ra mang tính chất liệt kê, bao gồm hai loại trách nhiệm khác nhau: trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất và trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tinh thần. Tuy nhiên, trong quan hệ hợp đồng, với tính chất đền bù ngang giá, chỉ bồi thường các thiệt hại về vật chất, còn các thiệt hại về tinh thần không được chấp nhận bồi thường. Trên cơ sở đó, Luật đất đai năm 2013 cũng đưa ra khái niệm bồi thường về đất, cụ thể : *Bồi thường về đất là việc Nhà nước trả lại giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi cho người sử dụng đất*. (khoản 12 Điều 3 Luật Đất đai 2013)

Như vậy, Luật Đất đai năm 2013 cũng xác định vấn đề bồi thường về đất ở mức độ bồi thường về vật chất, Nhà nước sẽ trả lại giá trị quyền sử dụng đất tương ứng với đất bị thu hồi, trong trường hợp không thể bồi thường về đất thì có thể bồi thường bằng tiền.

* 1. *Hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*

Theo Từ điển Tiếng Việt, hỗ trợ nghĩa là giúp đỡ thêm vào hay còn có nghĩa tương đồng là tương trợ[[2]](#footnote-2). Cũng có thể hiểu, trong mối quan hệ về hỗ trợ không có hành vi vi phạm hay bất kỳ sự vi phạm nào khác. Hỗ trợ không phải là trách nhiệm mà chủ thể thực hiện hành vi bắt buộc phải thực hiện cho phía bên kia việc xác lập sự hỗ trợ trên cơ sở tự nguyện. Lĩnh vực đất đai là lĩnh vực mang tính chất đặc thù, vì vậy việc xác định cơ chế hỗ trợ thu hồi đất được các nhà quản lý xem xét cẩn trọng. Theo đó, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được Luật Đất dai năm 2013 ghi nhận là việc Nhà nước trợ giúp cho người có đất thu hồi để ổn định đời sống, sản xuất và phát triển. (khoản 14 Điều 3 Luật Đất đai 2013)

 Trên cơ sở hai khái niệm trên có thể hiểu “bồi thường” và “hỗ trợ” là hai hành vi độc lập có nội hàm khác nhau. theo đó, người bị thu hồi đất có thể được bồi thường hoặc có thể được hỗ trợ tùy theo tính chất, đặc điểm đất bị thu hồi. Hiểu một cách cụ thể, thì bồi thường trách nhiệm của bên thu hồi đất phải đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người bị thu hồi đất bao gồm điều kiện về sản xuất và đời sống còn việc “hỗ trợ” chỉ xảy ra khi người bị thu hồi đất không được bồi thường hoặc không cần bồi thường là hành vi mang tính chất xã hội, nhân đạo, không bắt buộc và có điều kiện.

* 1. *Khái niệm tái định cư*

 Hiện nay, trong các văn bản pháp luật không có văn bản nào đưa ra khái niệm thế nào là tái định cứ. Tuy nhiên, trên cơ sở các chính sách về tái định cư có thể hiểu rằng tái định cư là một khái niệm mang nội hàm khá rộng, dùng để chỉ những ảnh hưởng tác động đến đời sống của người dân do bị mất tài sản và nguồn thu nhập trong quá trình phát triển dự án gây ra, bất kể có phải di chuyển hay không và các chương trình nhằm khôi phục cuộc sống của họ. Tái định cư bao hàm cả việc thực hiện chính sách bồi thường thiệt hại khi thu hồi đất. Tái định cư theo nghĩa hẹp là quá trình di chuyển người dân đến nơi ở mới.

1. **Một số bất cập trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**

 Theo số liệu tổng hợp của 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường trong năm 2014, các địa phương đã triển khai thực hiện 2.194 công trình, dự án (địa phương triển khai nhiều công trình, dự án là: Quảng Nam (294 dự án), Lào Cai (211 dự án), Bắc Giang (162 dự án), Phú Yên (146 dự án), với tổng diện tích đất đã thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng là 7.882 ha *(đất nông nghiệp 6.810 ha; đất ở 165 ha; đất khác 930 ha)*; số tổ chức, hộ gia đình cá nhân có đất thu hồi là 80.893 trường hợp *(tổ chức 1.155 trường hợp; hộ gia đình, cá nhân 79.738 trường hợp)[[3]](#footnote-3)*. Nhìn vào các con số, có thể thấy diện tích đất bị thu hồi là rất lớn. Cũng theo báo cáo này, sau khi thực hiện Luật Đất đai năm 2013, tại các địa phương, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cũng luôn được quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện công khai, dân chủ; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là từ khi Luật Đất đai năm 2013, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có đất bị thu hồi được đảm bảo, đã góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhất là các dự án trọng điểm như Quốc lộ 1A, dự án đường Hồ Chí Minh, góp phần ổn định kinh tế, xã hội. Bên cạnh những thành công, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các địa phương cũng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cụ thể:

 *Thứ nhất, bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất*

 Điều 75, Điều 76, mục 2 , Luật Đất đai năm 2013 quy định điều kiện được bồi thường khi Nhà nước thu hồi vì mục đích quốc phòng anh ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc gia, công cộng bao gồm: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có giấy chứng nhận hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp trừ trường hợp đối với đất nông nghiệp đã sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định. Tuy nhiên, thực tế, chính quyền địa phương gặp rất nhiều khó khăn khi xác định nguồn gốc đất, phương thức bồi thường đặc biệt các trường hợp : (1) Bồi thường về đất đối với những trường hợp có chung quyền sử dụng đất; (2) Bồi thường, hỗ trợ về đất đối với trường hợp đất có diện tích đo đạc thực tế khác so với diện tích đất ghi trên giấy tờ về quyền sử dụng đất; (3) Bồi thường thiệt hại do ngừng sản xuất, kinh doanh đối với tổ chức kinh tế; (4) Bồi thường về di chuyển mồ mả; (5) Bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với đất thuộc hành lang an toàn khi xây dựng công trình; (6) Bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất. Thực tiễn, có nhiều hộ gia đình xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp hay đất ở nhưng không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. mặc dù Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP đã đưa ra phương án đền bù nhưng cách xác định hạn mức đất ở, nguồn gốc đất được bồi thường so với quy định còn tuỳ tiện, không thống nhất giữa các địa phương và các dự án với nhau làm vấn đề bồi thường khó được xử lý theo luật.

 *Thứ hai, bồi thường, hỗ trợ về đất trong trường hợp đất được sử dụng do lấn chiếm trước ngày 1/7/2004*

 Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, cơ chế bồi thường và cơ chế hỗ trợ được chia thành hai cơ chế riêng biệt (trừ 2 trường hợp: đối với đất giao không đúng thẩm quyền và đất có diện tích đo đạc thực tế khác so với diện tích ghi trên giấy tờ về QSDĐ thì bồi thường, hỗ trợ về đất được gộp giải quyết trong cùng một cơ chế); Trên cơ sở đó, luật cũng quy định chỉ bồi thường trong trường hợp đất nông nghiệp được sử dụng trước ngày 1/7/2014 mà *“người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định của luật này*”. Còn lại các trường hợp như đất được sử dụng do lấn, chiếm trước ngày 1/7/2004 bao gồm: Trường hợp sử dụng đất có nhà ở trước ngày 15/10/1993; đất có công trình xây dựng không phải là nhà ở trước ngày 15/ 10/ 1993; Trường hợp sử dụng đất có nhà ở từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/07/2004, những trường hợp trên tại thời điểm bắt đầu sử dụng đất không có một trong các hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì không được bồi thường. Tuy nhiên, chúng ta phải đồng ý một điều rằng, trước đây, khi điều kiện kinh tế còn chưa phát triển, quỹ đất tại các địa phương còn rất lơn đặc biệt là đất nông nghiệp và lâm nghiệp thì việc người dân khai hoang làm kinh tế, trồng rừng, làm trang tại lại địa chính quyền địa phương khuyến khích. Trong khi đó, tập quán người dân thường sinh sống và canh tác trên cùng một diện tích thửa đất, sau thời gian dài sinh sống và ổn định do sự kém hiểu biết về pháp luật mà mặc nhiên xem đó là đất ở và không làm giấy chứng nhận. Trong những trường hợp này, khi quy hoạch dự án nếu chính quyền địa phương tiến hành thu hồi đất mà không bồi thường thì rất bất hợp lý.

 Tuy nhiên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong những trường hợp trên, các tỉnh thành vẫn tính toán thay vì bồi thường sẽ tiến hành hỗ trợ về đất, quy định về hạn mức đền bù do chính quyền địa phương đưa ra phương án tùy vào ngân sách địa phương và nguồn đầu tư của dự án. Thực tiễn, có những trường hợp cùng sử dụng đất do lấn chiếm trước ngày 1/7/2004 nhưng các tỉnh thành đưa ra phương án khác nhau: vừa bồi thường vừa hỗ trợ hoặc chỉ hỗ trợ, việc hỗ trợ cũng ở mức khác nhau làm cho vấn đề bồi thường hỗ trợ về đất trở nên rối rắm, phức tạp, không tạo được sự đồng thuận trong nhân dân. Thậm chí, có những tỉnh thành khi đưa ra phương án hỗ trợ lại không được chấp nhận vì không phù hợp theo quy định của Luật đất đai trong đó dự án CHKQT Long Thành, tỉnh Đồng Nai là một ví dụ[[4]](#footnote-4).

 *Thứ ba, bồi thường, hỗ trợ về đất trong trường hợp đất được sử dụng do giao không đúng về mặt thẩm quyền trước ngày 1/7/2004*

 Mặc dù Luật Đất đai năm 2013 đã bóc tách cơ chế bồi thường và cơ chế hỗ trợ thành hai cơ chế riêng biệt nhưng đối với trường hợp đất giao không đúng thẩm trước ngày 1/7/2004 thì hai cơ chế có thể gộp thành một. Nghĩa là vừa tiến hành bồi thường vừa có thể hỗ trợ về đất. Dưới góc độ pháp luật hay thực tiến thì việc bồi thường, hỗ trợ đối với những trường hợp này là tất yếu.Việc bồi thường, hỗ trợ cần phải được tiến hành đồng bộ trên nguyên tắc dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật. Vấn đề này được triển khai rất khác nhau, một số địa phương đưa ra phương án bồi thường, một số địa phương chỉ tiến hành hỗ trợ 1 phần.

 *Thứ tư, phương án tính giá đất bồi thường*

 Đây chính là nguyên nhân gây khiếu kiện trong đền bù tái định cư và là khó khăn trong giải phóng mặt bằng hiện nay. Theo quy định tại Điều 74, Luật Đất đai “*việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất*”. Quy định này tạo nên cơ chế rất linh động cho chính quyền địa phương, có những tỉnh thành vì quy đất còn eo hẹp hoặc đất bị thu hồi là đất trung tâm khi tiến hành giải tỏa quỹ đất còn lại không phải là đất trung tâm để thuận lợi cho việc kinh doanh thương mại nên người dân không muốn được đền bù bằng đất. Vì vậy, địa phương sẽ tiến hành xây dựng các khu tái định cư và bồi thường chênh lệch. Tuy nhiên, ở các dự án trọng điểm, diện tích đất thu hồi là rất lớn, tỉnh sẽ tiến hành xây dựng các khu tái định cư và nhà ở theo mô hình phát triển khu đô thị mới để giải quyết vấn đề chỗ ở cho người dân, việc xây dựng các khu tái định cư và di dời được tiến hành theo từng giai đoạn. Vấn đề đặt ra ở chỗ, tại từng thời điểm khi di dời các hộ dân đến khu tái định cư thì mức bồi thường cho các hộ dân được tính như thể nào theo các giai đoạn, tính theo giá đất từng giai đoạn di dời hay lấy mốc cố định như lần di dời đầu tiên. Điển hình như Dự án CHKQT Long Thành, trong giai đoạn 2018-2019 sẽ xây dựng xong khu tái định cư An Lộc, giai đoạn 2018-2020 sẽ xây khu tái định cư Bình Sơn, ngoài ra tỉnh còn đầu tư xây dựng nhà ở với tổng 1.166 nên đất. Vậy , giá bồi thường cho những người nhận đợt sau ( khi xây xong khu Bình Sơn)[[5]](#footnote-5) sẽ được tính theo giá lần đầu hay theo giá khi di dời bởi theo như lo ngại của nhiều Đại biểu Quốc hội ở những khu vực này giá đất tăng lên từng ngày. Ngoài ra, ở hầu hết các địa phương việc tính giá đất luôn thấp hơn giá thị trường, có những địa phương như Tp. Hồ Chí Minh giá đất được tính chỉ bằng 40-50% giá thị trường gây nên nhiều bất cập[[6]](#footnote-6).

1. **Một số giải pháp hoàn thiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hiện nay**

*Một là*, cần quy định rõ thế nào là tái định cư ở dạng khái niệm

 Trong lời tựa được viết cho một cuốn sách, nguyên Bộ trưởng Bộ Công thương Trương Đình Tuyển viết rằng” *phải hiểu sâu xa và hiểu đúng ngay từ khái niệm thì việc cải cách mới thực sự hiệu quả*”[[7]](#footnote-7) và cũng theo GS. Nguyễn Đăng Dung để giải quyết được vấn đề cần hiểu bản chất khái niệm của vấn đề đó chứ không thể chỉ xem đó “ là những chất xám không có hương vị của cuộc sống”[[8]](#footnote-8) được. Trong tác phẩm đầu tay của mình, TS.Nguyễn Sỹ Dũng khẳng định vấn đề khá niệm là rất cơ bản, nếu không hiểu được đúng bản chất của những khái niệm , sẽ không có cách nào làm đúng[[9]](#footnote-9). Tái định cư là vấn đề hết sức quan trọng của quốc gia, đối với các nhà hoạch định chính sách nó là câu chuyện dài khó bàn nhất và để có thể vạch ra chiến lược cũng như tìm giải pháp tối ưu nhất thiết nghĩ trong Luật Đất đai hay các văn bản hướng dẫn trước tiên cần đưa ra khái niệm tái định cư một cách chi tiết nhất.

 *Hai là*, cần thống nhất cơ chế bồi thường và hỗ trợ khi thu hồi đất

 Luật Đất đai năm 2013 đã quy định những trường hợp được và những trường hợp chỉ được hỗ trợ về đất khi thu hồi đất. Tuy nhiên, việc áp dụng hai cơ chế này tại các địa phương còn thiếu đồng nhất, việc này có thể hiểu là tùy vào ngân sách tỉnh nhà và đầu tư của dự án để có thể đền bù hợp lý. Tuy nhiên, sau khi xem xét việc đền bù từ các dự án, thiết nghĩ đối với trường hợp đất không phải là đất nông nghiệp do lấn, chiếm được sử dụng trước ngày 1/7/2004 thì được hỗ trợ khi thu hồi đất còn nếu được sử dụng sau ngày 1/7/2004 mà không có giấy chứng nhận thì không xem xét hỗ trợ khi thu hồi vì pháp luật đã cho phép cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trong những trường hợp này.

 Ngoài ra, đối với trường hợp sử dụng đất do giao không đúng về mặt thẩm quyền trước ngày 1/7/2004 cần xem xét cả phương án bồi thường và hỗ trợ hợp lý và việc này phải được áp dụng đồng nhất, tất nhiên về hạn mức bồi thường, hỗ trợ do địa phương quyết định theo đúng nguyên tắc khi thu hồi đất tránh tình trạng nơi thì bồi thường nơi khác chỉ tiến hành hỗ trợ.

 *Ba là*, Nhân dân có quyền khởi kiện bảng giá và xem xét cho phép báng giá đền bù đất đai là đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Hành chính

 Điều 53, Hiến pháp 2013 khẳng định” *Đất đai là sở hữu toàn dân*”, tuy nhiên trong mối quan hệ pháp luật giữa bên thu hồi và bên bị thu hồi đất, vai trò của người bị thu hồi lại trở nên bị động và dễ bị xâm phạm về mặt lợi ích. Khi các dự án được Quốc hội phê duyệt thì việc giải tỏa là tất yếu, nhưng không phải bất kỳ chính quyền nào cũng đặt lợi ích của người bị giải tỏa lên trên. Vì thế, để tạo được cơ chế ràng buộc và nâng cao trách nhiệm của bên thu hồi đất thì sự cần thiết phải xem xét “Bảng tính giá thu hồi đất” là một trong những đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của toà Hành chính đồng thời cho phép tòa Hành chính có thẩm quyền đưa ra phán quyết về việc không áp dụng bản giá trên nếu xét thấy việc áp dụng bảng giá là không hợp lý. Cũng có ý kiến cho răng, nếu làm như vậy thì Tòa Hành chính sẽ bị quá tải các khiếu kiện liên quan, tiến độ triển khai dự án sẽ bị trì trệ, không biết bao giờ mới triển khai được. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, khi mà công tác bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất có quá nhiều bất cập liên quan đên trách nhiệm của chính quyền thì giải pháp này sẽ tạo được cơ chế đối trọng giữa bên thu hồi và bên bị thu hồi. Theo đó, trước khi chấp nhận dự án đầu tư thì chính quyền cần xem xét giải pháp bồi thương, hỗ trợ một cách thấu đáo, cân đối giữa lợi ích quốc gia và lợi ích của công dân trong việc thu hồi đất từ đó đưa ra chính sách bồi thường thỏa đang nhất nếu không muốn bị khởi kiện.

1. **Kết luận**

 Trong bài phát biểu về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cứ được chia sẻ trên trang Baomoi.vn**,** GS. TSKH  **Đặng Hùng Võ** - nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên &Môi trường nhấn mạnh” *Phải làm rõ được bài toán chia sẻ lợi ích từ việc cải tạo chung cư cũ. Cụ thể, phải làm rõ chủ đầu tư được bao nhiêu? Nhà nước được bao nhiêu? Cư dân được bao nhiêu? Tất cả những việc làm trên cần đưa ra lấy ý kiến rộng rãi, nếu 70% cư dân đồng ý với phương án phân chia lợi ích được đưa ra lấy ý kiến thì các bên cứ lấy đó làm cơ sở để thực hiện*.”[[10]](#footnote-10)Điều mà Thứ trưởng đang trăn trở cũng chính là cốt lõi trong chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hiện nay rằng muốn xây dựng phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng trước khi tính đến lợi ích quốc gia, chính quyền cũng cần xem xét đảm bảo tối đa lợi ích của từng cá thể trong cộng đồng dân cư.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Luật Đất đai năm 2013; Luật Đất đai năm 2003;
2. Nghị định 43/2014/NĐ-CP, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;
3. Báo cáo “*Nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng HKQT Long Thàn*h” của UBND Tỉnh Đồng Nai trình Quốc hội khóa 14, kỳ họp thứ 4, 2017.
4. Báo cáo **“***Thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường,hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành*” do Uỷ ban Kinh tế Trung ương ban hành ngày 25/10/2017.
5. TS. Nguyễn Sỹ Dũng, “*Bàn về Quốc hội và những thách thức của khái niệm*”, Nxb Chính trị - Quốc giá, năm 2017.
6. ThS. Đoàn Minh Hà, “Công tác bồi thường, hỗ trợ,tái định khi nhà nước thu hồi ở TP. Hồ Chí Minh và định hướng hoàn thiện”, Tạp chí Dân chủ pháp luật, số ra tháng 11 năm 2017.
7. Viện Ngôn ngữ học, Từ điển Tiếng việt, Nxb Từ điển bách khoa, năm 2010.
1. Viện Ngôn ngữ học, Từ điển Tiếng việt, Nxb Từ điển bách khoa, năm 2010. [↑](#footnote-ref-1)
2. Viện Ngôn ngữ học, Từ điển Tiếng việt, Nxb Từ điển bách khoa, năm 2010. [↑](#footnote-ref-2)
3. Xem báo cáo “*Nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng HKQT Long Thàn*h” của UBND Tỉnh Đồng Nai trình Quốc hội khóa 14, kỳ họp thứ 4, 2017. [↑](#footnote-ref-3)
4. 1. Xem báo cáo “*Nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng HKQT Long Thàn*h” của UBND Tỉnh Đồng Nai trình Quốc hội khóa 14, kỳ họp thứ 4, 2017.

5. Xem báo cáo **“***Thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường,hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành*” do Uỷ ban Kinh tế Trung ương ban hành ngày 25/10/2017. [↑](#footnote-ref-4)
5. Xem báo cáo “*Nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng HKQT Long Thàn*h” của UBND Tỉnh Đồng Nai trình Quốc hội khóa 14, kỳ họp thứ 4, 2017.

2. Xem kỳ họp Quốc hội khóa 14, kỳ họp thứ 4, 31/10/2017. [↑](#footnote-ref-5)
6. #  ThS. Đoàn Minh Hà, “Công tác bồi thường, hỗ trợ,tái định khi nhà nước thu hồi ở TP. Hồ Chí Minh và định hướng hoàn thiện”, Tạp chí Dân chủ pháp luật, số ra tháng 11 năm 2017.

 [↑](#footnote-ref-6)
7. TS. Nguyễn Sỹ Dũng, “*Bàn về Quốc hội và những thách thức của khái niệm*”, Nxb Chính trị - Quốc giá, năm 2017. [↑](#footnote-ref-7)
8. Xem Trích dẫn 5. [↑](#footnote-ref-8)
9. Xem trích dẫn 5. [↑](#footnote-ref-9)
10. <https://baomoi.com/chinh-sach-boi-thuong-ho-tro-tai-dinh-cu-cai-tao-chung-cu-cu-co-nen-ton-tai-he-so-k/c/22022605.epi>. Truy cập vào ngày: 14/04/2017 10:59 GMT+7 [↑](#footnote-ref-10)